**KINH ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT BỔN NGUYỆN (Tập 13)**

Mời mở bản Kinh ra. Phần khoa chú trang 160 đếm ngược đến hàng thứ ba. Xem Kinh văn:

**“PHẬT CÁO TỨ THIÊN VƯƠNG: THIỆN TAI! THIỆN TAI! NGÔ KIM VỊ NHỮ CẬP VỊ LAI HIỆN TẠI THIÊN NHÂN CHÚNG ĐẲNG QUẢNG LỢI ÍCH CỐ. THUYẾT ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT Ư SA BÀ THẾ GIỚI DIÊM PHÙ ĐỀ NỘI SANH TỬ ĐẠO TRUNG, TỪ AI CỨU BẠT ĐỘ THOÁT NHẤT THIẾT TỘI KHỔ CHÚNG SANH PHƯƠNG TIỆN CHI SỰ”.**

***(Đức Phật bảo bốn vị Thiên Vương rằng: “Hay thay! Hay thay! Nay vì muốn được sự lợi cho chúng sanh. Ta vì các ông cùng chúng thiên nhơn ở hiện tại và vị lai, mà nói những sự phương tiện của Ngài Địa Tạng Bồ-tát ở trong đường sanh tử nơi Diêm Phù Đề ở Ta Bà thế giới này, vì lòng từ mẫn xót thương mà cứu vớt, độ thoát tất cả chúng sanh mắc phải tội khổ”).***

Bồ-tát tiếp nhận lời dặn dò của đức Phật, tiếp nhận lời ủy thác của đức Phật, đặc biệt là chúng sanh ương nghạnh khó giáo hóa thời Mạt Pháp. Ngài dùng tâm từ bi vô tận, vô lượng trí tuệ và phương tiện hóa thân ở thế gian này. Ở trong xã hội, Ngài hóa thân thành già trẻ nam nữ, các ngành các nghề đều có. Nếu không phải là người minh nhãn sáng mắt thì không thể nhìn thấy được. Người sáng mắt biết rõ, thấy rất rõ ràng minh bạch, Ngài dùng vô tận phương tiện làm ở trong đó. Không nhất định là thị hiện thành thân phận xuất gia. Mọi người hiện nay không hiểu về Phật pháp, đều cho rằng Phật pháp là mê tín. Có sự chướng ngại nghiêm trọng, nếu thị hiện người xuất gia giáo hóa chúng sanh, có thể sẽ có rất nhiều chỗ bất tiện, nên Bồ-tát thị hiện thân phận tại gia rất nhiều rất nhiều, đều là khuyên người hướng thiện, sửa chữa lỗi lầm. Hôm qua có đồng tu từ Đài Loan mang đến một số băng ghi hình, có cậu bé đọc Kinh, tôi nghe xong mấy đoạn, cảm thấy rất xúc động.

Đạo lý mà cổ Thánh tiên Hiền nói không phải là học thuyết của cá nhân họ. Ví dụ Khổng Tử, những gì mà Khổng Tử nói là học thuyết của Ngài sao? Những gì mà Lão Tử nói là học thuyết của Ngài sao? Những gì mà Phật Thích Ca Mâu Ni nói là học thuyết của Ngài sao? Không phải. Đó là gì vậy? Là học thuyết xứng tánh, là bản tánh của tất cả chúng sanh, chân tâm của tất cả chúng sanh, là trí tuệ đức năng của pháp vốn đầy đủ nơi tất cả chúng sanh, các Ngài nói là những điều này. Nếu như bạn nói là của một người nào đó, thế thì bạn nhìn sai rồi! Là trí tuệ đức năng vốn có ở trong tâm tánh của chính chúng ta, thuần thiện không có xen tạp. Nếu như có thể phát huy ra được, thì có thể thật sự đạt đến thành ý, chánh tâm, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Những đạo lý này chẳng có liên quan đến một cá nhân nào khác. Các Ngài tâm địa thanh tịnh, từ bi, bác ái, các Ngài thấy đạo rồi. Phật pháp chúng ta nói là minh tâm kiến tánh, các Ngài thấy đạo rồi, chứng đạo rồi. Còn chúng ta là mê hoặc điên đảo, chưa có thấy đạo, chưa có chứng đạo. Nếu chúng ta chứng đạo rồi thì không có khác gì so với các Ngài. Phải làm sao mới có thể chứng được vậy? Phải phá chấp ngã, phải phá chấp pháp. Cách phá như thế nào? Niệm niệm vì chúng sanh, không nên nghĩ cho mình. Niệm niệm vì Phật pháp, là sự nghiệp của chúng ta, sự nghiệp của chúng ta chính là Phật pháp.

Phật pháp là gì? Phật là giác ngộ. Pháp là phương pháp. Phương pháp khiến cho tất cả chúng sanh giác ngộ liền gọi là Phật pháp. Giúp tất cả chúng sanh phương pháp giác ngộ, bạn chính là hoằng dương Phật pháp. Chúng ta ngày nay ở thế gian này là làm ngành nghề này. Ngành nghề này nếu dùng cách nói hiện nay để nói, chính là người làm công tác giáo dục xã hội, nói vậy mọi người dễ hiểu. Phật Thích Ca Mâu Ni năm xưa còn tại thế, Ngài làm công việc gì vậy? Giáo dục xã hội, hơn nữa là làm thiện nguyện, không nhận lấy một xu nào của người tiếp nhận giáo dục, hoàn toàn là nghĩa vụ, là người làm công tác thiện nguyện giáo dục xã hội. Chúng ta là học trò của Phật, phải tiếp nối huệ mạng của Phật. Phật đã làm cả đời, chúng ta là đệ tử học Phật nhiều đời nhiều kiếp sau, hãy tiếp tục không ngừng chăm chỉ nỗ lực mà làm, nhất định phải làm tốt việc giáo dục xã hội này. Đối tượng của giáo dục xã hội là tất cả chúng sanh, không phân biệt già trẻ nam nữ, không phân biệt giàu nghèo sang hèn, cũng không phân biệt cõi trời hay nhân gian, chúng sanh trong chín pháp giới thảy đều đối xử bình đẳng. Chúng ta phải học làm thầy, làm phạm. Thầy là chuẩn mực của đại chúng xã hội. Phạm là mô phạm. Chúng ta không làm được, chúng ta phải sinh tâm hổ thẹn. Chủ tâm của chúng ta, tâm của chúng ta có thể làm gương cho đại chúng xã hội hay không? Ngôn hạnh của chúng ta có thể làm gương cho đại chúng xã hội không? Phải thường xuyên nghĩ như vậy. Phàm việc gì không thể làm gương tốt cho đại chúng xã hội thì nhất định không được làm, ý nghĩ nào không thể làm gương tốt cho đại chúng xã hội thì không được nghĩ. Như vậy mới được chư Phật Bồ-tát hộ niệm, chư Phật Bồ-tát gia trì, long thiên thiện thần ủng hộ. Chúng ta đang thúc đẩy giáo dục xã hội này.

Singapore có thể làm được chút thành tích này là do cư sĩ Lý Mộc Nguyên và các vị đồng tu nơi đây, những vị cán bộ cấp dưới của ông và tứ chúng đồng tu chúng ta không có tư lợi. Tại sao nơi khác không thể xây dựng thành công? Phật không có tâm phân biệt, không có yêu thích. Thiện Đạo Đại sư nói rất hay: *“Đều do gặp duyên khác nhau”*. Đại chúng ở nơi này, một lòng một dạ quên mình vì người, hằng ngày luôn nghĩ vì Phật pháp, vì chúng sanh, không phải vì chính mình, nên được sự cảm ứng vô cùng thù thắng. Sự cảm ứng này chúng ta ở nơi đây đều cảm nhận được rất rõ ràng, cảm ứng rõ ràng không thể nghĩ bàn. Chúng ta ở nơi đây làm hình mẫu tốt, người xuất gia làm nên tấm gương tốt của người xuất gia, đạo tràng làm nên tấm gương tốt của đạo tràng, hy vọng mọi người đến nơi đây tham học chỉ đạo, sau đó đem mô hình này xây dựng ở các nơi trên toàn thế giới, hy vọng họ xây dựng tốt đẹp hơn so với nơi đây. Ngạn ngữ thường nói: *“Hậu sinh khả úy”*, câu này rất có đạo lý. Tại sao là hậu sinh khả úy? Xây dựng sau nhất định tốt đẹp hơn cái trước, cái trước có rất nhiều khuyết điểm, thiếu sót, họ đều cải tiến hết. Cho nên cái càng làm về sau thì càng thù thắng, càng tốt đẹp hơn, như vậy mới có thể phổ độ chúng sanh, mới có thể hóa giải kiếp nạn của thế giới. Chúng ta không hy vọng mọi người đến nơi đây để tham học rồi không muốn đi, muốn ở lại nơi này, điều này không tốt. Nhìn thấy mô hình này rồi thì hãy trở về các nơi, trở về nơi của mình để mà làm. Khắp nơi xây dựng đạo tràng chánh pháp, thì thế giới này mới được cứu vãn, các bạn thật sự học được thứ cần học, thật sự hiểu được ý của Phật, nguyện giải Như-lai chân thật nghĩa.

Giới thiệu qua Tứ Thiên Vương với quý vị. Thế Tôn nói với Tứ Thiên Vương. Chữ “cáo” là người trên đối với người dưới. Những cách dùng từ này chúng ta cũng phải biết. *“Thiện tại! Thiện tai!”*. Hai chữ thiện tai có hai ý nghĩa. Một chữ là khen ngợi họ hỏi rất hay, hỏi vì lợi lạc hữu tình. Những vị Thiên Vương, thiên thần này, quý vị nên biết rất nhiều vị là do Phật Bồ-tát hóa thân, họ không phải là quỷ thần. Nếu như thật sự là phàm phu thì không thể hỏi được như vậy. Bình thường có rất nhiều vấn đề, nhưng nhìn thấy Phật thì không nói được một câu nào, không biết hỏi gì. Có thể hỏi được như vậy đều là Phật Bồ-tát hóa thân thị hiện, đều không phải người bình thường. Chữ thiện tai thứ hai là khen ngợi họ, họ là khéo bảo vệ thế gian. Bảo vệ thế gian, quan trọng là phải khéo bảo vệ. Chữ này hiếm có. Họ có phương tiện thiện xảo. Bảo vệ người thế gian khiến người thế gian giác ngộ, khiến người thế gian đoạn ác hướng thiện, vậy mới gọi là khéo bảo vệ. Phật thuyết pháp ở nơi đây, chúng ta xem lời trong Kinh văn nói là giống với ý nghĩa của tài liệu tôi giảng.

**“NGÃ KIM VỊ NHỮ, CẬP VỊ LAI HIỆN TẠI THIÊN NHÂN ĐẲNG CHÚNG”.**

***(Nay Ta vì các ông cùng chúng thiên nhơn ở hiện tại và vị lai).***

Thiên nhân đẳng chúng chính là chúng sanh lục đạo. Chỉ nói đến thiên và nhân, còn những cõi khác tỉnh lược bớt rồi. “Đẳng” chính là lục đạo. Đặc biệt thương xót chúng sanh lục đạo. Bạn thử nghĩ xem Ngài ở trong pháp hội tại cung trời Đao Lợi này, ý của Phật rất rõ ràng, không chỉ là đại chúng tham dự pháp hội lúc đó tại cung trời Đao Lợi. Pháp môn này sẽ được lưu truyền lại, những thính chúng không hiện diện tại đó không biết bao nhiêu mà kể. Giống như chúng tôi hiện nay ngồi trước máy ghi hình vậy. Được truyền hình qua vệ tinh và mạng internet truyền đi khắp toàn thế giới. Người hiện nay nghe chúng tôi giảng Kinh, tương lai chúng tôi vãng sanh không còn ở đời nữa, thì băng đĩa này vẫn còn lưu giữ lại. Người sau này vẫn có thể nghe được. Tôi nghe nói hiện nay trình độ chế tạo ra những băng đĩa này rất cao, có thể bảo tồn được vài trăm năm. Chúng tôi không có tuổi thọ dài như vậy, hai trăm năm sau những người đó vẫn có thể nghe được băng đĩa của chúng tôi, vẫn có thể nhìn thấy hình ảnh này. Cho nên chúng ta ở nơi đây giảng Kinh thuyết pháp, đời sống của chúng ta, nhất cử nhất động, từng lời nói hành động, chí ít phải chịu trách nhiệm đối với thính chúng của hai trăm năm sau. Ở đây, trong câu nói này của Thế Tôn là hàm chứa nhiều ý nghĩa ở trong đó.

**“QUẢNG LỢI ÍCH CỐ”**

***(Vì lợi ích rộng lớn)***

Lợi ích rộng lớn khi nói pháp môn Địa Tạng, tuyên dương pháp môn Địa Tạng. Chỉ có pháp môn Địa Tạng mới có thể độ chúng sanh trong chín ngàn năm thời Mạt Pháp. Đạo lý của Nho Gia rất hay, đạo lý của Đạo Gia cũng hay, đạo lý của Phật pháp Đại Thừa cũng hay, nhưng hiện nay không có ai chịu nghe cả, không có ai chịu tiếp nhận. Người nào đọc Kinh được một lần coi như là khá lắm rồi! Có thể làm theo Kinh thì không có! Pháp môn Địa Tạng là dạy pháp môn căn bản. Cho nên những năm trước, tôi có diễn giảng lưu động tại mấy thành phố lớn bờ Đông nước Mỹ, giảng đại ý của "Kinh Địa Tạng". Bởi vì thời gian ngắn, mỗi nơi chỉ có bảy ngày, không có cách gì giảng Kinh được, chỉ giảng đại ý. Có một số đồng tu bèn hỏi tôi: *“Pháp sư! Chẳng phải thầy là chuyên môn hoằng dương Tịnh Độ, sao nay Thầy giảng Kinh Địa Tạng? Có phải lại xen tạp những thứ khác rồi không?”* Họ hỏi rất hay. Tôi cũng bảo: Thiện tai! Thiện tai! Hỏi rất hay. Tôi trả lời, tôi vẫn là giảng Tịnh Độ, vẫn là chuyên tu chuyên hoằng. Họ hỏi "Kinh Địa Tạng" là gì? Tôi nói "Kinh Địa Tạng" là một câu nói trong Tịnh Độ Tông. Câu nói nào vậy? Là "Kinh Phật Quán Vô Lượng Thọ" nói về Tam Phước. Câu này mọi người biết, là cơ sở tu hành của Tịnh Tông chúng ta. Pháp hành chúng ta là đề xướng: Tam phước, lục hòa, tam học, lục độ, mười nguyện Phổ Hiền, cái này mọi người đều biết. Bộ "Kinh Địa Tạng" này chính là phước đầu tiên của Tam Phước: *“Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự thầy tổ, tâm từ không giết hại, tu mười nghiệp thiện”.* Các bạn thử nghĩ xem, bộ "Kinh Địa Tạng" này có phải nói điều này không? Tôi vẫn là giảng Tịnh Độ, không có lìa khỏi, vẫn là chuyên tu chuyên hoằng. Mọi người mới hiểu ra! Bộ Kinh này là nói tỉ mỉ bốn câu nói này. Từ chỗ này quý vị cũng có thể thể hội được nghĩa thú trong "Kinh Hoa Nghiêm". “Hoa Nghiêm” nói: *“Một tức tất cả, tất cả tức một”*. Xin thưa quý vị, bất kỳ một bộ Kinh nào cũng hàm nhiếp tất cả Kinh khác. Tất cả Kinh cũng có thể cho vào một bộ Kinh được. Không những có thể cho vào một bộ Kinh, xin thưa quý vị, có thể cho vào ý của một câu. Ví dụ chỗ này, Phật nói với Tứ Thiên Vương: “Thiện tai! Thiện tai!”. Tất cả Kinh trong 49 năm của Phật, cũng có thể cho vào chữ “Thiện tai”. Thiện tai là hàm nhiếp tất cả Kinh, là hàm nhiếp tất cả nền tảng. Hai câu nói: “Thiện tai! Thiện tai!” cũng có thể cho vào tất cả Kinh. Tất cả Kinh cũng có thể cho vào hai chữ này. Pháp là viên dung. Tại sao vậy? Xứng tánh. Bạn có thể thể hội được tánh đức thì một nhiều không hai, lý sự viên dung. Làm gì có ngăn ngại?

Bên dưới, đây là nêu ra mấy cái ví dụ.

**“TỨ ĐẠI THIÊN VƯƠNG NGÔN: DUY NHIÊN THẾ TÔN NGUYỆN NHẠO DỤC VĂN”.**

***(Bốn ông Thiên Vương bạch rằng: “Vâng! Bạch đức Thế Tôn! Chúng con xin muốn được nghe”).***

Thế Tôn kể chuyện khen ngợi họ. Họ đáp: *“Duy nhiên”*. Duy nhiên là lời đáp vô cùng cung kính. Loại thái độ thưa thỉnh đảm nhận này đều là điểm chúng ta cần phải học tập.

 *“Nguyện nhạo dục văn” (Chúng con xin muốn được nghe)* mới có thể được thọ dụng. Nguyện là thật tâm tình nguyện, vui vẻ tiếp nhận. Tiếp nhận phải y giáo phụng hành, nếu không thể làm được thì bốn chữ nguyện, nhạo, dục, văn này là rỗng không rồi. Nhất định phải làm được.

Mời xem Kinh văn dưới đây:

**“PHẬT CÁO TỨ THIÊN VƯƠNG: “ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT CỬU VIỄN KIẾP LAI NGẬT CHÍ Ư KIM ĐỘ THOÁT CHÚNG SANH DO VỊ TẤT NGUYỆN. TỪ MẪN THỬ THẾ TỘI KHỔ CHÚNG SANH PHỤC QUÁN VỊ LAI VÔ LƯỢNG KIẾP TRUNG NHÂN MẠN BẤT ĐOẠN. DĨ THỊ CHI CỐ HỰU PHÁT TRỌNG NGUYỆN”.**

***(Đức Phật bảo bốn ông Thiên Vương rằng: “Từ kiếp lâu xa đến nay, Ngài Địa Tạng Bồ-tát độ thoát chúng sanh vẫn còn chưa mãn nguyện, Ngài thương xót chúng sanh mắc tội khổ đời này, lại quan sát vô lượng kiếp về sau tội khổ cứ lây dây mãi không dứt. Vì lẽ đó nên Ngài phát ra lời trọng nguyện).***

Trên thực tế, Bồ-tát Địa Tạng ở chỗ này hiện thân thuyết pháp dạy chúng ta. Dạy chúng ta điều gì vậy? Dạy chúng ta phải không ngừng phát nguyện. Cho nên ở trong thời khóa sáng tối của chúng ta đều có phát nguyện. “Vãng Sanh Luận” của Bồ-tát Thiên Thân, trong pháp môn Ngũ Niệm có phát nguyện, phải thường xuyên phát nguyện. Tại sao vậy? Ba ngày không phát nguyện thì quên hết sạch sẽ. Phàm phu tập khí nghiệp chướng quá nặng, bên trong có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bên ngoài có ngũ dục lục trần cám dỗ. Chúng ta sống ở trong môi trường này, nếu hằng ngày không đọc Kinh, hằng ngày không phát nguyện thì bạn không thể giữ được, bạn nhất định bị làn sóng này thôn tính rồi. Hay nói cách khác, bạn nhất định vẫn cứ tạo sanh tử luân hồi, bạn nhất định đọa ba ác đạo như cũ. Chúng ta cần phải từng giây từng phút mà cảnh giác. Ở trong dòng nước lũ, thác lũ này bàn chân chúng ta phải đứng vững, hơi có một chút khinh suất liền bị cuốn trôi mất. Làm sao bàn chân có thể đứng vững được vậy? Đây chính là pháp môn Địa Tạng.

Cho nên tôi trước đây, khi mỗi đạo tràng mới được xây dựng, thì nhất định bộ Kinh giảng đầu tiên là "Kinh Địa Tạng". Chúng ta có đất rồi. Đạo tràng này thành lập, không có giảng bộ Kinh này. Nhân duyên lần này quá tốt rồi, rất hiếm có, nhờ y chỉ của lão Hòa thượng Nhân Đức, Thầy là đại biểu cho Bồ-tát Địa Tạng ngày nay của chúng ta, là đấng cứu thế của chúng sanh thời Mạt Pháp, là chúa cứu thế. Chúng ta đi theo lão Hòa thượng, chúng ta cần đem pháp môn này phát huy rạng rỡ. Nên đạo tràng này khi mới xây dựng lên cũng có thể giảng bộ "Kinh Địa Tạng" ở nơi này, là phù hợp với bổn nguyện của chúng tôi, vô cùng hiếm có. Bộ băng ghi hình này sẽ lưu thông rất rộng, giúp cho những đạo tràng mới xây dựng, vì chúng tôi không có cách gì phân thân, không thể đến đó giảng Kinh được. Nhưng bộ băng ghi hình này sẽ có tác dụng.

Chúng ta phải thể hội được, Bồ-tát từ kiếp lâu xa mãi cho đến ngày nay, tại sao độ thoát những chúng sanh này mà đại nguyện của Ngài vẫn chưa viên mãn? Đúng như lời trong Kinh nói: *“Diêm Phù Đề chúng sanh cang cường nan hóa” (Chúng sanh cõi Diêm Phù Đề ương ngạnh khó giáo hóa).* Tình trạng của mỗi đường trong lục đạo đều giống nhau. Đại sư Thiên Thai khai diễn “Pháp Hoa”, nói với chúng ta bách giới thiên như, đó là chân tướng sự thật. Ở trong mỗi pháp giới đều có thập pháp giới. Chúng ta từ trong tâm chân thành, khởi niệm A-Di-Đà Phật là pháp giới Phật, khởi niệm Bồ-tát Địa Tạng là pháp giới Bồ-tát, khởi niệm tham sân si là pháp giới của ba đường ác địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Nghiệp nhân quả báo của thập pháp giới đang chuyển biến trong từng niệm, đây là hiện tượng luân hồi, đây là nghiệp nhân cơ bản của luân hồi. Chúng ta tuân theo lời di giáo của đức Phật, có duyên đọc tụng Kinh điển Đại Thừa, đây chính là Bồ-tát Địa Tạng độ chúng ta, độ chúng ta từ ba đường ác đến nhân thiên, độ đến pháp giới Phật, Bồ-tát. Tánh thức của chúng ta ương ngạnh khó giáo hóa. Rời khỏi giảng đường, xếp quyển Kinh lại, lại đọa lạc rồi, lại đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh. Chẳng phải hằng ngày làm việc này sao? Cho nên làm phiền Bồ-tát Địa Tạng từ kiếp lâu xa đến nay mỗi ngày phải phát nguyện, vì thương xót những chúng sanh tội khổ như chúng ta đây. Giác căn của chúng ta không kiên cố, nguyện lực của chúng ta không mạnh mẽ, tín tâm rất yếu ớt, không chống nổi lại tập khí phiền não. Bồ-tát thấy rất rõ ràng.

**“VÔ LƯỢNG KIẾP TRUNG, NHÂN MAN BẤT ĐOẠN”.**

***(Vô lượng kiếp về sau, tội khổ cứ lây dây mãi không dứt).***

Nhân man là ví dụ. Giống như cỏ dại vậy, cỏ dại mọc um tùm, rất khó trừ bỏ hết, là ví dụ cho tập khí phiền não của chúng ta, tạo nghiệp thọ báo, luân hồi vô tận. Dùng bốn chữ này để miêu tả là quá hay rồi! Nhưng Bồ-tát không nản lòng, Bồ-tát không lùi bước, vẫn cứ hết lòng hết sức giúp đỡ chúng sanh. Cho nên Thế Tôn nói tiếp:

**“NHƯ THỊ BỒ-TÁT Ư TA BÀ THẾ GIỚI DIÊM PHÙ ĐỀ TRUNG BÁCH THIÊN VẠN ỨC PHƯƠNG TIỆN NHI VI GIÁO HÓA”.**

***(Địa Tạng Bồ-tát ở trong cõi Diêm Phù Đề nơi thế giới Ta Bà, dùng trăm nghìn muôn ức phương chước để giáo hóa chúng sanh).***

Thế giới Ta Bà đặc biệt chỉ cõi Diêm Phù Đề, Diêm Phù Đề chính là địa cầu của chúng ta ngày nay. Có duyên rất sâu dày với chúng sanh trên địa cầu chúng ta. Ba nghiệp của Bồ-tát, khởi tâm động niệm, ngôn ngữ hành vi chỉ có một mục đích là lợi ích cho tất cả chúng sanh. Phật ở trong tất cả Kinh điển thường nói, thật sự là đã nói cả ngàn lần vạn lần, mà chúng ta vẫn không nhớ như cũ. **Phật dạy chúng ta thọ trì, đọc tụng, vì người diễn thuyết**. Quý vị thử nghĩ câu nói này, Phật ở trong tất cả Kinh đã nói bao nhiêu lần? Nói rất khẩn thiết.

Thọ trì, Phật ở trong Kinh nói ra những đạo lý, phương pháp, cảnh giới này, chúng ta phải tiếp nhận. Trì là gìn giữ. Sau khi tiếp nhận rồi thì phải gìn giữ, không được để mất. Tiếp nhận những đạo lý mà Phật nói như thế nào? Biến thành tư tưởng, kiến giải của chính chúng ta ở trong đời sống thường ngày, là chúng ta tiếp nhận rồi. Cách nghĩ, cách nhìn của chúng ta giống như trong Kinh Phật nói vậy, nhất định không được làm trái lại. Chúng ta tiếp nhận những đường lối này của Phật. Những phương pháp mà Phật nói trong Kinh này biến thành hành vi đời sống của chúng ta, chúng ta phải làm đến được. Cảnh giới Phật nói trong Kinh biến thành sự hưởng thụ hiện tiền của chính chúng ta, vào cảnh giới của Phật. Như vậy tự tại biết bao, vui sướng biết bao! Là tự thọ dụng. Tự thọ dụng chính là tha thọ dụng. Đời sống của chúng ta thể hiện ra chính là tấm gương cho người khác.

Diễn chính là biểu diễn. Biểu diễn là làm cho người khác xem. Nói được phải làm được, làm cho người khác xem. Thật sự là chuẩn mực cho đại chúng xã hội, là mô phạm cho đại chúng xã hội. Hai năm trở lại đây, chúng tôi giảng Kinh hoằng pháp tại mỗi nơi, chúng tôi có một cái đề mục chung là: *“Học vi nhân sư, hành vi thế phạm” (Học thì làm thầy mọi người, hành vi thì làm mô phạm cho đời)*. Chúng tôi dùng tám chữ này để làm đề giảng chung. Đề mục này khi mọi người nhìn thấy sẽ không đến nỗi hiểu lầm chúng ta là mê tín, không đến nỗi hiểu lầm là chúng ta đang làm việc tôn giáo. Chúng ta làm sao có thể đưa Phật pháp trở về giáo dục xã hội. Tứ chúng đệ tử của cửa Phật là người làm công tác giáo dục xã hội, thì Phật pháp mới có thể lợi ích tất cả chúng sanh rộng khắp được. Lời nói này nghĩa là sao? Những tôn giáo tín ngưỡng khác nhau, họ cũng đến học Phật rồi, những chủng tộc văn hóa khác nhau, họ cũng thích học Phật, thì Phật pháp mới có thể lợi ích tất cả chúng sanh. Nếu như nói Phật pháp là tôn giáo, thì những tôn giáo khác nó không thể dung nạp được, là không thể tiếp nhận rồi! Nhưng Phật pháp là giáo dục xã hội, thì chúng ta đột phá được giới hạn tôn giáo rồi. Bất luận tín đồ tôn giáo nào cũng có thể học Phật được, đều có thể làm đệ tử Phật được, chẳng hề trái với tôn giáo mà họ tín ngưỡng. Là giống như những gì trong “Hoa Nghiêm” hiển thị, Bà La Môn, Bà La Môn Giáo không phải Phật giáo. Biến Hành ngoại đạo cũng là thuộc tôn giáo khác, cũng không phải là Phật giáo, đều là Bồ-tát. Bồ-tát thị hiện vào trong ngành nghề đó của họ, để giáo hóa loại chúng sanh đó. Chúng ta phải hiểu được đạo lý này.

Cho nên chúng tôi nhìn thấy Cơ Đốc Giáo liền khen ngợi, chúng tôi gặp Mục Sư liền chắp tay lễ kính chào Bồ-tát Mục Sư. Gặp Hồi Giáo chúng tôi cũng chắp tay lễ kính chào Bồ-tát giáo sĩ Hồi Giáo, đều là Bồ-tát. Họ đến hỏi tôi, thầy xưng tôi là Bồ-tát là có ý nghĩa gì? Bồ-tát là người có trí tuệ, giác ngộ bèn gọi là Bồ-tát. Có phải ông có trí tuệ không, có phải giác ngộ không? Gật đầu đồng ý. Vậy anh chính là Bồ-tát rồi. Thân phận hiện nay của bạn là giáo sĩ Hồi Giáo, chính là Bồ-tát giáo sĩ Hồi Giáo. Thân phận hiện nay của bạn là Mục Sư, thì bạn chính là Bồ-tát Mục Sư. Ở trong Kinh Phật thân phận của bạn là đồng nam, đồng nữ, thì là Bồ-tát đồng tử, Bồ-tát đồng nữ. Thân phận của bạn là Tể Quan thì bạn là Bồ-tát Tể Quan. Hễ là người có trí tuệ, giác ngộ rồi, đều xưng là Bồ-tát. Bồ-tát tuyệt đối không phải hình tượng tạc đắp bằng gỗ hay xi măng cúng ở trong chùa cho người ta bái lạy, bạn nghĩ như vậy là nghĩ sai rồi! Đó là pháp tượng trưng. Bồ-tát là sống động, không phải thứ chết cứng.

Mỗi người đều làm Bồ-tát thì thiên hạ thái bình, tai nạn được hóa giải ngay. Cho nên giáo dục Phật Đà, nền giáo dục xã hội cứu cánh viên mãn này có thể phổ biến được ở thế gian này. Mục đích cuối cùng là chuyển phàm thành Thánh, đây là mục tiêu của nó. Tất cả mọi người đều thành Bồ-tát, các ngành các nghề thảy đều là Bồ-tát, thì xã hội này làm gì còn tai nạn được? Cảnh chuyển theo tâm. Chúng ta cần hiểu rõ đạo lý này. Nên chư Phật, Bồ-tát dùng vô lượng pháp môn phương tiện để giúp đỡ những chúng sanh khổ nạn này. Phải biết cách tùy cơ thuyết pháp. Ở trong Đại Kinh nói những vị Bồ-tát này, chư Phật, Bồ-tát cần dùng thân gì được độ, liền hiện thân ấy. Hai chữ được độ này cách giảng như thế nào vậy? Dùng cách nói hiện nay để nói, cần phải dùng thân phận như thế nào để giúp đỡ họ, bạn liền thị hiện thân phận đó. Chữ độ dùng cách nói hiện nay chính là giúp đỡ. Cần nên nói pháp môn gì thì bạn mới tuyên thuyết pháp môn đó cho họ.

Quán sát căn cơ là rất quan trọng. Ở trong “Kinh Dịch” của cổ nhân Trung Quốc có nói: *“Quán hồ thiên văn dĩ sát thời biến” (Quán sát thiên văn để biết thời thế biến đổi).* Thiên văn là gì? Mỗi đêm ngước mắt nhìn sao trên trời, vậy gọi là thiên văn à? Lời của Thánh nhân sâu rộng vô hạn. Có một số người không biết quán sát thiên văn là thế nào? Mỗi đêm họ quan sát hiện tượng, xem số lượng và góc độ các vì sao trên trời có biến đổi gì không? Đây là gì vậy? Không hiểu ý của Thánh nhân. Thiên là thiên nhiên, chính là tự nhiên. Văn là nói đến văn chương. Chữ văn ở trong Thuyết Văn Giải Tự, ý nghĩa của chữ văn là gì? Vẽ một nét, đó là văn. Ý nghĩa này chính là nói, bạn quan sát hiện tượng trong thế gian. Thiên văn chính là hiện tượng xã hội. Bạn từ trong hiện tượng xã hội, có thể thể nghiệm được thế giới này có những biến đổi gì?

Tôi ở phần trước có giới thiệu về Tứ Đại Thiên Vương với quý vị. Tây Phương Quảng Mục Thiên Vương là biểu thị cho ý nghĩa này, Ngài biết nhìn, khéo giỏi về quan sát. Trên tay Ngài cầm là rồng, rắn. Rồng, rắn là đại biểu cho biến hóa. Trên tay này cầm trái châu. Trái châu là đại biểu ở trong biến hóa có đạo lý bất biến. Nắm vững được nguyên tắc bất biến, thì có thể ứng phó được với thời thế thay đổi. Trong “Kinh Dịch” cũng nói như vậy. Chúng ta có biết nhìn hay không? Chúng ta thường ngồi xe, chúng ta rất ít khi đi tản bộ, rất ít khi đi tham quan du lịch. Ngồi xe, đi trên đường, bạn nhìn thấy những hiện tượng gì? Bạn thử xem những tấm quảng cáo hiện nay, thử xem trên xe hơi hay xe bus công cộng, những hoa văn hình vẽ, xem người tuổi trẻ mặc những bộ y phục đó, đây là thiên văn. Trong tâm chúng ta hiểu rõ rồi. Hiểu rõ điều gì vậy? Phật nói ở trong Kinh: *“Tà sư thuyết pháp, nhiều như cát sông Hằng”* đó chính là tà sư. Khiến cho những người thế gian, những gì mà sáu căn họ tiếp xúc được là cảnh giới yêu ma quỷ quái. Họ trải qua đời sống gì vậy? Đời sống yêu ma quỷ quái. Bồ-tát nhìn thấy hiện tượng này, thì tâm thương xót liền sinh khởi lên ngay. Làm sao cứu độ họ? Chúng ta may những chiếc áo thun, các bạn mặc, trên đó in dòng chữ A-Di-Đà Phật, in danh hiệu Phật, Bồ-tát, in dòng chữ biết ơn báo ơn, số lượng của chúng ta ít, còn số lượng của họ quá nhiều! Chúng tôi nghĩ ra phương pháp này, người có trí tuệ và lòng nhân đức, người thật sự phát tâm Bồ đề, chúng ta phải dùng những phương pháp này để tuyên truyền rộng rãi. Những buổi diễn giảng quy mô lớn ở bên ngoài chúng ta tặng quần áo, để cho người trẻ tuổi người nào cũng mặc, ra đường đều nhìn thấy A-Di-Đà Phật, ra đường đều nhìn thấy Quan Thế Âm Bồ-tát, thế thì rất tốt. Cổ đức có câu: *“Người biết số mệnh thì không oán trời, người biết mình thì không oán người”.* Từ đó cho thấy, người oán trời trách người hiện nay trong xã hội rất nhiều, người oán trời trách người quá nhiều, đều cảm thấy mình không có lỗi lầm, lỗi đều là ở người khác. Không những không biết mệnh trời, mà ngay cả bản thân mình cũng không biết. Cho nên nền giáo dục Phật pháp. Phật dạy điều gì? Chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Vũ trụ là môi trường sống của chúng ta. Nhân sinh là chính mình. Nền giáo dục Phật giáo không có gì khác, chính là dạy bạn thật sự biết mình, nhận biết bản thân, và biết rõ hoàn cảnh sống của mình. Có thể hiểu rõ ràng, hiểu minh bạch chân tướng này rồi thì bạn chính là Bồ-tát, bạn chính là Phật. Phật Bồ-tát là người sáng suốt mà thôi. Trước đây lão Pháp sư Đàm Hư cũng thường nói, một người sáng suốt nhất định không oán trời, không trách người, họ mới có thể tiếp nhận được lời giáo huấn của Phật Đà, mới có thể y giáo phụng hành một cách rất hoan hỷ. Ở trong nghịch cảnh khổ nạn cùng cực, họ phải làm nên hình ảnh tốt, ở trong mỗi niệm đều có thể quên mình vì người. Thấy ra sai lầm của hầu hết đại chúng xã hội ở chỗ nào? Đại chúng xã hội tham tiền của, thì Bồ-tát thị hiện xả tiền của. Đại chúng xã hội tranh danh đoạt lợi, thì Bồ-tát thị hiện buông xả danh lợi. Tại sao phải làm như vậy? Cách làm này chính là dạy học. Vì người diễn thuyết, biểu diễn cho họ thấy. Bồ-tát sống ở thế gian này không vì mình, mà là vì chúng sanh, là đến để diễn kịch. Hy vọng vở kịch này khiến cho người xem giác ngộ, khiến cho người xem hiểu rõ, khiến cho họ quay đầu. Đâu phải vì chính mình? Là biểu diễn vì người khác. Đây chính là đại từ đại bi, đây chính là tinh thần của Bồ-tát Địa Tạng.

Chúng ta xem tiếp đoạn Kinh văn dưới đây:

**“TỨ THIÊN VƯƠNG”**

***(Này bốn ông Thiên Vương)***

Đây là đức Phật gọi tên của họ. Khi gọi tên, thì lời khai thị ở phía dưới là vô cùng quan trọng, gọi tên là để nhắc nhở họ.

**“ĐỊA TẠNG BỒ-TÁT NHƯỢC NGỘ SÁT SANH GIẢ, THUYẾT TÚC ƯƠNG ĐOẢN MẠNG BÁO”.**

***(Ngài Địa Tạng Bồ-tát nếu gặp kẻ sát hại loài sanh vật, thời dạy rõ quả báo vì ương lụy đời trước mà phải bị chết yểu).***

Bên dưới là nêu ra mấy điển hình về việc dùng phương tiện khéo léo giáo hóa chúng sanh của Bồ-tát Địa Tạng, chúng ta phải nên học tập. Ương là tai ương. Tai nạn trong đời rất nhiều, thường xuyên gặp phải việc gì cũng bất như ý. Quả báo bệnh khổ đoản mạng là do nguyên nhân gì vậy? Sát sanh, nghiệp sát quá nặng. Chúng ta tự mình cũng cảm thấy, trong đời này chúng ta thường hay nhiều bệnh, thường hay bị ốm đau, phải biết nguyên nhân là gì? Do nghiệp sát. Tuy trong đời này không có tạo nghiệp sát, nhưng bạn đời trước. Phật nói trong Kinh là nói sự thật: *“Muốn biết nhân đời trước, xem thọ nhận đời này”.* Những gì chúng ta thọ nhận trong đời này là do tạo nhân đời trước. Nếu bạn hiểu rõ tình hình sự thật, chúng ta ngày nay bất kể thọ nhận tai nạn gì, cứ yên tâm tiếp nhận. Do đời trước tạo nhân không tốt, bây giờ cần phải nhận quả báo. Nhận quả báo không oán trời, không trách người, thọ xong là hết nợ rồi. Nếu như bạn nhận quả báo, bạn còn oán trời trách người, thì phiền phức lớn rồi! Đời này thọ nhận rồi, lại tạo nghiệp ác, thì đời sau vẫn phải tiếp tục thọ nhận, nhận hoài không dứt. Cho nên sau khi bạn hiểu rõ rồi, thì những gì chúng ta thọ nhận đến đời này là xong rồi, trả dứt nợ rồi, báo hết rồi. Đời này nỗ lực tu thiện, nhất định không sát sanh. Không những không sát sanh, mà còn nhất định không làm việc não hại chúng sanh. Không những không được làm, mà còn không được có ý nghĩ này, vậy thì tương lai quả báo của chúng ta sẽ thù thắng. Đời này thời gian rất ngắn, cho dù sống đến 100 năm cũng chỉ thoáng qua như cái khảy móng tay mà thôi. Thời gian trôi đi rất nhanh. Đọc xong câu này, nhất định không được sát sanh. Chúng ta nhìn thấy người thọ quả báo trong thế gian thì biết. *“Muốn biết quả đời sau, xem việc ngày nay làm”.* Chúng ta đời này khởi tâm động niệm, tất cả tạo tác là quả báo của đời sau. Nhân duyên quả báo không mảy may sai chạy.

**“NHƯỢC NGỘ THIẾT ĐẠO GIẢ, THUYẾT BẦN CÙNG KHỔ SỞ BÁO”**

***(Nếu gặp kẻ trộm cắp, thời Ngài dạy rõ quả báo nghèo khốn khổ sở)***

Hiện nay thế gian có rất nhiều vùng còn lạc hậu. Giống như châu Phi, chúng ta thử xem thường hay đăng tin, người bên đó bị nỗi khổ đói lạnh, đây là cộng nghiệp. Họ không biết, quả ắt có nhân. Nhân của đói lạnh, nghèo khổ, khổ sở là trộm cắp. Phạm vi của trộm cắp vô cùng rộng lớn. Ở trong Phật pháp định nghĩa là: Không cho mà lấy. Tiền của có chủ, họ chưa có cho bạn, bạn đã cầm lấy rồi thì gọi là trộm cắp. Nhưng phương thức của trộm cắp rất nhiều. Có một số người họ gởi đến, hoàn toàn không phải do cam tâm tình nguyện, là bị ép buộc. Bạn có quyền uy, bạn có quyền thế, không thể không nịnh hót bạn, không thể không dâng tặng cho bạn, vẫn là trộm cắp. Hễ là dùng thủ đoạn không chính đáng, tâm lý không chính đáng, thì những gì bạn có được thảy là trộm cắp. Phạm vi này rất rộng, ở trong Giới Kinh nói vô cùng tường tận, sẽ được loại quả báo như vậy.

**“NHƯỢC NGỘ TÀ DÂM GIẢ, THUYẾT TƯỚC, CÁP, UYÊN ƯƠNG BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ tà dâm thời Ngài dạy rõ quả báo là chim se sẻ, bồ câu, uyên ương).***

Chữ “tước” ở trong chú giải của Đại sư Thanh Lương đặc biệt chú thích rõ ràng với chúng ta là chim khổng tước (chim công). Hay nói cách khác, quả báo của tà dâm là làm súc sanh, đường súc sanh. Có muốn đi vào đường súc sanh không? Nếu không muốn vào đường súc sanh, thì tuyệt đối không được gieo cái nhân này. Cho nên Bồ-tát phía trước vừa mở miệng liền nói mười nghiệp ác. Ở trong Tam Phước dạy chúng ta tu mười nghiệp thiện. Tu mười nghiệp thiện, thì những quả báo bất thiện này đều không còn nữa. Nếu bạn không tu mười nghiệp thiện, mà tạo mười nghiệp ác, thì quả báo chắc chắn không thể tránh khỏi được.

**“NHƯỢC NGỘ ÁC KHẨU GIẢ, THUYẾT QUYẾN THUỘC ĐẤU TRANH BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ nói lời thô ác, thời Ngài dạy rõ quả báo quyến thuộc kình chống nhau).***

Chúng ta cũng thường hay nhìn thấy, người trong gia đình cãi nhau mỗi ngày, không phải oan gia thì không gặp nhau. Tại sao người trong gia đình này bất hòa? Là do quả báo nói lời thô ác trong đời quá khứ. Nếu như trong đời này vẫn không sửa đổi, thì phiền phức đó lớn rồi! Gia đình đó của họ sao có thể hòa được? Ở trong Ngạn ngữ thường nói: *“Gia đình hòa thuận thì mọi việc hưng thịnh”*. Gia đình bất hòa chắc chắn suy bại.

**“NHƯỢC NGỘ HỦY BÁNG GIẢ, THUYẾT VÔ THIỆT SANG KHẨU BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ hay khinh chê, thời Ngài dạy rõ quả báo không lưỡi, miệng lở).***

Khẩu nghiệp có bốn loại, đặc biệt nêu ra nói lời thô ác. Phía sau phỉ báng là đã bao gồm nói dối, nói hai chiều, nói thêu dệt. Phỉ báng đặc biệt là phỉ báng Phật pháp. Nhưng quý vị phải biết, hiện nay xã hội phần đông cho rằng Phật giáo là tôn giáo. Tôn giáo là mê tín. Phật giáo là mê tín nhất, là hạng thấp nhất ở trong tất cả mọi tôn giáo. Tại sao vậy? Tôn giáo cao cấp chỉ có một vị thần, một vị chân thần duy nhất. Phật giáo là đa thần giáo, là thần giáo tràn lan, cái gì cũng lễ lạy, nên nó là thuộc về tôn giáo cấp thấp, không có ai coi trọng cả, thế là bị quảng đại quần chúng xã hội phỉ báng. Họ tạo cái nghiệp này rất nguy hiểm. Kiểu phỉ báng này của họ, chúng ta có nên trách họ không? Không nên. Phải trách chính chúng ta, chúng ta chưa có giải thích rõ ràng, chưa có giảng giải minh bạch, khiến họ sinh ra hiểu lầm. Cho nên chúng ta gặp người phỉ báng Phật pháp, phải quay trở lại tự trách chính mình, không được trách họ. Họ chưa có hiểu rõ ràng, chưa có hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta có trách nhiệm. Nhưng mà việc phỉ báng của họ tất nhiên sẽ có quả báo. Chúng ta phải giúp đỡ họ, giúp họ sám hối, giúp họ nhận thức Phật pháp, nhận thức Đại Thừa.

Giống như trong lịch sử có ghi chép, Bồ-tát Thiên Thân lúc đầu học Tiểu Thừa, học Tiểu Thừa đi phỉ báng Đại Thừa. Sau đó anh của Ngài là Bồ-tát Vô Trụ giảng giải cho Ngài biết, Ngài hiểu rõ rồi, bèn sám hối. Ngài phát nguyện tự cắt lưỡi của mình. Anh của Ngài nói không cần thiết như vậy. Em hãy dùng lưỡi của mình, trước đây phỉ báng Đại Thừa, bây giờ hãy dùng nó để tán thán Đại Thừa, chẳng phải là hay hơn sao? Cho nên Ngài về sau bèn tán thán Đại Thừa, tuyên dương Đại Thừa. Đây là pháp môn sám hối, sửa chữa lỗi lầm. Ngài đã được độ rồi. Chúng ta muốn cứu độ những chúng sanh tạo khẩu nghiệp này, không có gì khác, hãy hết lòng hết sức tuyên dương Đại Thừa, phải giúp họ nhận thức rõ ràng diện mạo đích thực của Phật pháp, khiến cho họ quay đầu. Không những không phỉ báng, mà còn khen ngợi thêm.

Tôi hôm nay giảng Kinh thuyết pháp, ở trên bục giảng này đã 40 năm rồi. Tôi 33 tuổi đã đi ra giảng Kinh, năm nay đã 72 tuổi rồi, tính theo tuổi ta là 40 năm rồi. Vẫn có rất nhiều người phỉ báng, tôi phải nên tiếp nhận. Tại sao vậy? Do tôi tạo khẩu nghiệp quá sâu rồi, khi chưa học Phật phỉ báng Phật pháp. Tôi cũng nói nó là mê tín, tôi đã tin Cơ Đốc Giáo, tin Hồi Giáo. Tôi đã trải qua hai năm trong Cơ Đốc Giáo, và một năm trong Hồi Giáo. Ấn tượng của tôi về hai đạo ấy rất tốt, cả hai đều có thể nói ra một số đạo lý. Trong Phật pháp tôi chưa có cơ hội tiếp xúc pháp sư, không có người nào giảng rõ đạo lý của Phật pháp cho tôi, nên không biết, cũng cho rằng Phật pháp là mê tín, phải phá trừ mê tín, nên nghiệp tôi tạo rất nặng. Làm cho thân Phật chảy máu, là tội nghiệp của địa ngục Vô Gián. Lúc nhỏ không biết, thời kỳ kháng chiến ít trường học. Trường học là gì? Chùa chiền. Chính phủ tịch biên chùa chiền hết, lấy chùa chiền làm trường học. Lấy Đại Hùng Bảo Điện làm hội trường, điện nhỏ kế bên là phòng học. Tượng Phật Bồ-tát cũng không đến nỗi, thảy đều gom tập trung lại một chỗ, cho vào trong một căn phòng rồi dán giấy niêm phong lại. Trẻ con chúng tôi nghe nói trong đó có rất nhiều tượng Phật, Bồ-tát có thể đem ra chơi được, bèn đục lỗ trên cửa sổ chui vào trong đó, lấy tượng Phật ra làm đồ chơi. Sau khi chơi xong rồi bèn vứt đi. Đây là phá hoại. Do tò mò, lấy tượng Phật điêu khắc bằng gỗ chẻ ra, xem thử bên trong có gì không? Bên trong bụng có nào là sợi tơ, ồ rất nhiều trò, còn có bùa chú nữa. Chúng tôi tạo loại tội nghiệp này mà không biết, thầy giáo cũng không nói. Nói thực ra dù có nói chúng tôi cũng chưa chắc chịu phục. Đây là tạo tội nghiệp phỉ báng Phật pháp. Về sau học Phật mới biết, đây là tạo tội nghiệp địa ngục Vô Gián. Hôm nay chúng tôi giảng Kinh thuyết pháp 40 năm rồi mà vẫn còn bị người khác phỉ báng, làm nhục, là đáng lắm, có lẽ là tội nặng mà quả báo thì nhẹ.

Tôi lúc nhỏ đi học là rất tinh nghịch. Thầy của tôi rất yêu thích tôi, nhưng cũng rất khó quản lý dạy dỗ tôi. Trí nhớ của tôi rất tốt, sách đọc qua một lần là có thể ghi nhớ, cho nên không chịu đọc nữa. Ứng phó với thi cử, trước khi thi khoảng 10 phút, để tôi xem qua sách một lượt thì nhất định thi đỗ. Vả lại tôi thi cử chỉ cần 60 điểm, thêm một điểm cũng không có. Tôi không tranh danh, không đoạt lợi, lúc nào cũng nộp bài trước tiên. Thầy giáo nhìn thấy đều lắc đầu, có thể lấy điểm tốt nữa mà không chịu lấy. Tại sao vậy? Ra đi chơi quan trọng hơn. Chỉ cần mỗi năm tôi đều lên lớp là được rồi, là đạt được mục đích rồi. Yêu cầu của quý vị chẳng phải là như vậy sao? Yêu cầu của thầy cô và phụ huynh, tôi đều thỏa mãn ước nguyện của họ. Nhưng bản thân tôi thì sao? Thích chơi trò của riêng mình. Tôi đọc sách rất nhiều, nhiều hơn nhiều so với bạn học bình thường. Thư viện trong trường học, tôi đọc những sách mà tôi yêu thích, nên thường thức của tôi phong phú hơn người khác. Những tiểu thuyết cũ của Trung Quốc, tôi bắt đầu đọc từ năm lớp ba tiểu học, đọc đến năm thứ nhất cấp hai là đọc xong rồi, không đọc nữa. Tiểu thuyết hay, hầu như đều đọc qua 4-5 lần. Giống như bốn tiểu thuyết lớn như: Tây Du Ký, Tam Quốc Diễn Nghĩa, Thủy Hử Truyện, Hồng Lâu Mộng, đại khái mỗi một loại đều đọc qua năm sáu lần. Hơn nữa sách dày như vậy, tốc độ tôi đọc là không quá một tuần là đọc xong. Tiểu thuyết cổ điển đọc hết rồi, nên từ năm đầu cấp hai trở về sau tôi không còn đọc tiểu thuyết nữa. Buổi tối đi xem kịch. Ban ngày xem tiểu thuyết, buổi tối đi xem kịch. Đời học sinh của tôi là rất có ý nghĩa. Thầy của chúng tôi đều biết, thầy hiệu trưởng đều biết. Tôi nói với thầy hiệu trưởng, trường học hiện nay chẳng qua là chỗ để kiếm văn bằng, học vị mà thôi. Học xong chẳng dùng được! Tôi học những thứ này tương lai có tác dụng gì? Nên thầy của tôi cũng không có cách gì đối với tôi.

Tạo nghiệp thì tạo rất nhiều, nhưng vẫn coi như là có chút thiện căn, là không hại người khác, không làm phương hại xã hội. Sau khi tiếp xúc Phật pháp rồi mới hiểu, mới biết được đạo lý này, nỗ lực đoạn ác tu thiện. Trước khi tôi học Phật, nhiều người chấm tử vi cho tôi, đều nói tôi không thể sống qua 45 tuổi. Bản thân tôi cũng tin như vậy, không có một chút nghi ngờ. Tại sao vậy? Theo như những nghiệp mà mình đã tạo trước đây, thì sao có thể trường thọ được? Không có đạo lý này. Cho nên cái năm 45 tuổi đó bị một trận bệnh, tôi cũng không đi bác sĩ, cũng không uống thuốc, giống như cư sĩ Lý Mộc Nguyên vậy. Thọ mạng đã đến rồi, thầy thuốc chỉ có thể trị bệnh, chứ không thể trị mạng, nên tôi niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Niệm một tháng thì bệnh đã khỏi rồi, cũng không có sao cả. Chúng tôi hồi tâm chuyển ý, đem trí tuệ và một chút xíu năng lực, thân thể này của mình hoàn toàn hiến dâng cho Phật, Bồ-tát, làm việc cho Phật Bồ-tát, không phải vì mình nữa. Nhà Phật nói thừa nguyện tái lai, chúng ta chuyển đổi nghiệp lực thành nguyện lực. Không cần đợi vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc rồi mới trở lại. Bây giờ đem nghiệp lực đổi thành nguyện lực là xong ngay, tức là thừa nguyện tái lai rồi. Tôi đổi được rất có hiệu quả, Lý Mộc Nguyên đổi được cũng có hiệu quả. Đây là đang biểu diễn cho các bạn thấy. Hai người chúng tôi làm được, thì mọi người các bạn thảy đều có thể làm được, là bạn có chịu đổi hay không mà thôi. Vừa thay đổi, thì ý nghĩ liền thay đổi rồi, khởi tâm động niệm vì Phật pháp, vì chúng sanh, tuyệt đối không được có một ý nghĩ vì mình. Ta vì Phật pháp, vì chúng sanh, ta vẫn vì mình nữa có được không? Không được. Thật sự là 100% vì Phật pháp, 100 % vì chúng sanh, tuyệt đối không cho phép có một mảy may ý nghĩ vì mình, thì bạn có thể chuyển trở lại được, vả lại chuyển rất nhanh, vậy là chúng ta tham gia câu lạc bộ của Phật, Bồ-tát, tham gia ngành nghề này của Phật Bồ-tát rồi, ở trong ngành nghề này. Đâu có lý nào không thể chuyển lại được?

Giảng Kinh thuyết pháp có cần học hay không? Không cần học. Học ư? Không thể học được. Tâm của bạn giống như tâm Phật vậy, văn tự này là văn tự của Phật, từng câu từng chữ có vô lượng nghĩa, bạn tự nhiên sẽ thấy ra được, tự nhiên sẽ bộc lộ thôi. Không phải bạn sưu tập chuẩn bị tài liệu mới có thể giảng được, không có chuyện đó. Pháp vốn ngay đó, từ trong tự tánh bộc lộ ra. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. Quý vị chẳng qua học được một chút phương pháp cơ bản từ trong “Nội Điển”. Chúng ta mới học nên chưa vào được cảnh giới của Phật. Nhất định phải dựa vào cách nói của Tổ sư đại đức để nói, không được nói sai đi những nội dung của các Ngài. Nhưng mà mình thật sự phát tâm hoằng pháp lợi sinh thì nhất định phải vào cảnh giới. Không vào cảnh giới thì chỉ ăn bánh vẽ, đếm của báu dùm người, toàn là của người khác, chứ không liên quan gì với mình cả. Muốn vào được cảnh giới, phải buông xả triệt để. Buông xả tự nhiên liền nhìn thấu. Nhìn thấu là gì? Sáng tỏ rồi. Tánh tướng lý sự, nhân duyên quả báo, biết rất rõ ràng gọi là nhìn thấu, sự việc nó là như vậy.

Xem tiếp Kinh văn dưới đây:

**“NHƯỢC NGỘ SÂN HUỆ GIẢ, THUYẾT XÚ LẬU LUNG TÀN BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ nóng giận, thời Ngài dạy rõ quả báo thân hình xấu xí tàn tật).***

Quả báo nóng giận là ở địa ngục. Những hiện tượng trong địa ngục đó, chúng ta xem Địa Ngục Biến Tướng Đồ ở trong Phật pháp nói, lại thử xem ở trong những tôn giáo khác cũng có Địa Ngục Biến Tướng Đồ. Tuy những tôn giáo khác không có nói đến lục đạo, chí ít họ cũng nói tam đạo. Họ có nói về thiên đường, cõi người, và cũng có nói địa ngục. Vẽ hình ảnh trong địa ngục không có cái nào là đẹp đẽ cả, hình dạng vô cùng khủng khiếp, đó là “Xú lậu lung tàn” (xấu xí tàn tật.) Đây là điều chúng ta cần phải cảnh giác. *“Một niệm tâm sân khởi lên, mở ra trăm vạn cửa chướng ngại”.* Xấu xí tàn tật là hoa báo, địa ngục là quả báo, không thể không biết. Nếu như tướng mạo của chúng ta là xấu xí tàn tật thì biết rằng do tâm nóng giận rất nặng, tâm đố kỵ rất nặng. Nếu như chúng ta có thể sửa đổi trở lại, phát tâm từ bi, có thể thương xót tất cả chúng sanh, yêu thương bảo vệ tất cả chúng sanh, quan tâm tất cả chúng sanh, giúp đỡ tất cả chúng sanh thì tướng mạo sẽ biến đổi. Cho nên bạn tu hành có công phu hay không? Đừng nhìn gì khác, chỉ xem tướng mạo của bạn, thử xem tướng mạo, thể chất của bạn ba năm trước với ba năm sau. Tướng chuyển theo tâm. Tâm bạn thanh tịnh, thì có tướng thanh tịnh; tâm địa từ bi, họ liền có tướng từ bi; tâm địa trí tuệ, họ liền có tướng trí tuệ; tâm địa ác độc, họ liền có tướng ác độc, điều này đâu thể giấu người ta được? Là không thể giả bộ được. Người thế gian thích đẹp, phải đi chỉnh sửa sắc đẹp, càng sửa càng tệ hại hơn. Tôi nhìn thấy rất nhiều người phẫu thuật thẩm mỹ, khi chưa phẫu thuật thẩm mỹ còn thấy được. Sau khi phẫu thuật thẩm mỹ xong, thì tướng mạo trở nên rất kỳ lạ, chẳng đẹp tí nào cả. Tướng đó là gì vậy? Là tướng giả, tâm chưa có chuyển. Cho nên phải biết tướng dù có chỉnh sửa như thế nào, chỉnh sửa đẹp đi nữa, mà tâm họ không tốt, thì cái tướng đẹp đó sẽ biến thành tướng xấu xí. Hiểu rõ đạo lý này, thì việc gì phải tốn tiền oan uổng đó để đi giải phẫu thẩm mỹ? Hãy điều chỉnh tâm. Tâm biến đổi rồi thì tướng sẽ biến đổi thôi.

Cho nên thân thể cũng không cần đi tìm thuốc men, tẩm bổ gì cả, không cần thiết. Tâm tốt rồi thì thân thể tự nhiên sẽ khỏe mạnh. Tôi xưa nay không có tìm người nào đến để giúp chữa trị cho cơ thể khỏe mạnh, từ nào đến giờ không uống thuốc bổ. Người ta tặng cho tôi nào là nhân sâm, sâm Cao Ly, tôi liền chuyển tay tặng cho người khác, tôi không uống thứ đó, cũng chẳng tiêm nhiễm bao giờ, phải điều chỉnh từ trong tâm, không cần chú trọng thân thể. Lúc nào cũng muốn chăm sóc cho cơ thể khỏe mạnh, quý vị thử nghĩ xem, bạn không thể phá thân kiến được, ý nghĩ tự tư tự lợi của bạn không dứt bỏ, bạn vẫn dính chặt thân tướng. Trong "Kinh Kim Cang" dạy chúng ta một nguyên tắc tu hành cơ bản là: *“Không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng sanh, không tướng thọ giả”.* Bạn bốn tướng có đủ cả, bạn vẫn chấp trước, thân tâm của bạn làm sao có thể thanh tịnh được? Thân tâm không thanh tịnh, thì cơ thể của bạn làm sao khỏe mạnh được? Quý vị phải biết, khỏe mạnh nhất là trở về với tự nhiên. Tự nhiên luôn vô tư, tự nhiên luôn vô ngã. Cho nên trong "Kinh Kim Cang" nói, phá bốn tướng chính là trở về tự nhiên. Tự nhiên là khỏe mạnh nhất, tự nhiên là thân Kim Cang bất hoại đích thực.

Trong Kinh Phật nói sắc thân vàng ròng. Chúng ta ngày nay đắp tượng thân toàn đều thếp vàng. Bạn thử nghĩ có đẹp không? Nếu như một người mặt mày đều là màu vàng ròng hết, thì người đó là quái nhân rồi! Tôi tin rằng không có ai thích họ cả. Vàng là pháp tượng trưng. Ở trong mọi vật chất, tại sao vàng được người ta coi là quý như vậy? Vì vàng không đổi màu. Cho nên vàng đại biểu cho bất biến. Bất biến là thật, bị biến đổi là giả. Chân tâm lìa niệm, đó bèn gọi là vàng, màu vàng. Trong "Kinh Hoa Nghiêm" có pháp tượng trưng, quý vị đều xem qua rồi. Nói thế giới kim sắc đó là bất biến. Vọng tâm là có thể biến đổi, chính là giả. Nên vàng đại biểu cho bất biến. Bất biến là chân tâm, bất biến là nhất tâm. Hai tâm liền biến đổi ngay. Cho nên chúng ta nhất định phải hiểu được ý nghĩa của pháp tượng trưng, không nên chết cứng ở trên câu chữ. Chết cứng thế là sai rồi. Nếu bạn khuyên một người học Phật, họ nói: Tôi không muốn học Phật, học Phật trên người toàn là màu vàng, khó coi quá! Nên nhất định phải hiểu nghĩa thú trong Kinh nói. Thật sự Kinh Phật rất khó hiểu, khó ở chỗ là ý ở ngoài lời nói, nên bạn phải biết nghe. Kinh văn cũng vậy, ý ở ngoài văn tự, chứ không ở trong văn tự. Văn tự là để dẫn đường. Trong Thiền Tông gọi là ngón tay chỉ mặt trăng, là rất có đạo lý. Nó là ngón tay, bạn phải hướng theo ngón tay này của họ mới có thể nhìn thấy sự thật. Cho nên nó không ở trên văn tự, không ở trên ngôn thuyết, nhưng nó cũng không lìa văn tự, cũng không lìa ngôn thuyết, bạn mới có thể thể hội được nghĩa chân thật. Nghĩa chân thật là tự tánh. Tự tánh vốn đầy đủ trí tuệ, vốn đầy đủ đức năng, đây là nghĩa chân thật mà Như-lai nói. Cho nên nghĩa chân thật cũng không phải là nghĩa chân thật của đức Phật Thích Ca Mâu Ni, mà nói nghĩa chân thật của Như-lai. Như-lai là tự tánh, là tên gọi của tánh đức, là một trong mười danh hiệu của Phật, chứ không phải của riêng một người nào.

**“NHƯỢC NGỘ KIÊN LẬN GIẢ, THUYẾT SỞ CẦU VI NGUYỆN BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ bỏn xẻn, thời Ngài dạy rõ quả báo cầu muốn không được toại nguyện).***

Đây chính là nỗi khổ cầu không được ở trong tám thứ khổ. Tại sao họ cầu không được vậy? Keo kiệt, không chịu buông xả bố thí, nên cầu gì cũng chẳng được. Tôi 26 tuổi học Phật. Vào lúc đó tôi tiếc là nghe được Phật pháp quá trễ. Phật pháp hay như vậy, tại sao không biết sớm một chút? Nói thực ra để khiến cho tôi sinh khởi niềm tin đối với Phật pháp là việc quá khó quá khó! Tôi đã kể với quý vị rồi, tôi lúc trẻ hơi có chút thông minh, có chút trí tuệ, và có chút tài hùng biện. Người nào có thể thuyết phục được tôi là không đơn giản. Thời tôi còn đi học ở trường vẫn chưa từng gặp được đối thủ. Cái chết tôi có thể nói thành sống, tôi rất giỏi ăn nói, chuyên đi tranh luận với người ta, chuyên chủ trương ngược lại với người ta, tôi có thể nói ra một tràng đạo lý. Cho nên có thể làm cho tôi tin Phật, thuyết phục được tôi thì không phải dễ dàng. Tôi gặp được tiên sinh Phương Đông Mỹ, vậy là thuyết phục được tôi rồi. Đây là nhà triết học lớn của Trung Quốc đương đại, có uy tín trên thế giới, không phải đẳng cấp quốc gia, mà là nhà triết học lớn đẳng cấp thế giới. Thầy giới thiệu Phật pháp cho tôi, tôi mới tin. Thái độ của tôi đối với Phật pháp chuyển biến lớn 180 độ, bèn vào trong chùa chiền tìm Kinh sách để xem. Cũng là do duyên sâu dày, tôi tiếp xúc Kinh Phật đại khái khoảng một tháng thì quen biết Đại sư Chương Gia. Trong Kinh điển chỗ nào có nghi vấn khó xử lý, thì đích thân thầy giải quyết giúp tôi. Thầy vô cùng từ bi. Mỗi tuần dành cho tôi hai giờ đồng hồ, tôi thỉnh giáo với thầy. Tôi theo thầy học ba năm. Nền tảng Phật pháp của tôi là được đặt từ chỗ thầy. Thầy dạy tôi nhìn thấu, buông xả, dạy tôi bố thí. Cho nên học Phật nên học với ai? Nên học với người thầy nào mà trong tâm bạn thấy khâm phục nhất. Lời người này nói ra bạn phục tùng 100%, làm được 100%. Nếu như đối với vị thầy này, thầy giáo tốt đi nữa, rất có đạo đức, tài năng, trí tuệ, mà bạn không có niềm tin đối với họ, thì bạn học theo họ cũng uổng công. Bạn không có niềm tin đối với họ, những gì họ nói ra bạn không thể y giáo phụng hành. Cho nên thầy trò hợp nhau là vô cùng quan trọng. Thầy yêu thương bảo vệ học trò, học trò tôn kính thầy. Thầy thật sự chịu dạy, học trò thật sự chịu học. Những gì đời này tôi gặp được, là do đời trước kết duyên tốt. Thầy Phương dạy tôi, dạy chỉ một mình tôi. Lần này tôi đến Hồng Kông giảng Kinh, thỉnh thoảng tôi cũng có nhắc đến chuyện này.

Viện trưởng của Thư viện Tân Á trước đây ở Hồng Kông, là tiên sinh Đường Quân Nghị. Đây cũng là nhà triết học lớn cận đại, là học trò của thầy Phương Đông Mỹ. Chúng tôi là học trò khác thế hệ của thầy Phương. Vị này có thành tựu kiệt xuất trong Triết Học. Tiên sinh qua đời rồi. Đường Quân Nghị có lẽ lớn hơn tôi khoảng chừng mười tuổi. Được gặp những người này, chúng ta ở trên đường Bồ đề mới thuận buồm xuôi gió. Đại sư Chương Gia gặp tôi, Thầy yêu thương chăm sóc tôi tận tình. Mỗi tuần Thầy dành cho tôi hai giờ đồng hồ, tôi có lười biếng cũng không được. Lười biếng mỗi lần không đến, Thầy liền gọi điện thoại, hoặc sai người đến hỏi thăm tôi, xem có phải bị bệnh không, tại sao không đến? Bạn nói xem, sự nhiệt tình như vậy, khiến cho bạn không thể không đến. Đây là thật sự chịu dạy. Cho nên ơn đức của thầy đối với tôi, tôi niệm niệm không quên. Sau khi hai vị thầy qua đời, tôi theo học với lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam 10 năm. Thầy Lý là vô cùng quan tâm, vô cùng yêu thương.

*“Ở trong cửa Phật, có cầu ắt có ứng”,* đây là Đại sư Chương Gia dạy cho tôi. Thầy nói khi con cầu mà cầu không được, là do con có chướng ngại, có nghiệp chướng. Tôi bèn hỏi, vậy làm thế nào? Thầy bảo sám hối, tiêu nghiệp chướng. Nghiệp chướng tiêu trừ rồi, bạn cầu cái gì cái đó hiện tiền ngay. Tôi cầu thôn Di Đà 16 năm, có nghiệp chướng nên không thể hiện tiền. Có lẽ hiện nay nghiệp chướng đã tiêu cũng khá nhiều rồi, nên nó chín mùi, thành tựu rồi. Bạn có nghiệp chướng thì không được, nhất định phải tiêu nghiệp chướng. Muốn tiêu nghiệp chướng thì phải thật làm, tâm hạnh của mình phải vào cảnh giới Phật. Chúng tôi ở trên bục giảng biểu diễn, nếu quý vị đồng tu nghe thật tỉ mỉ, bạn có thể nhận ra được.

"Kinh Vô Lượng Thọ" tôi đã giảng mười lần, lần này là lần thứ mười, hầu hết đều có băng ghi âm. Các bạn nghe xem, mỗi lần mỗi khác. Không phải tôi có gì cất giữ không chịu giảng, phải để đến lần thứ hai mới giảng, mà do cảnh giới này mỗi năm mỗi khác. Cảnh giới mỗi năm mỗi khác là chứng tỏ nghiệp chướng mỗi năm đã tiêu được một ít. Nghiệp chướng không tiêu được một ít thì cảnh giới của bạn không thể nâng lên được. Tôi cũng không phải là người căn tánh lanh lợi, mà là người căn tánh bậc trung hạ. Nghiệp chướng là đang tiêu trừ dần dần, đang tiêu trừ mỗi năm, cho nên cảnh giới mỗi năm mỗi khác. Bản thân tôi biết, người thường hay nghe tôi giảng Kinh biết, họ có thể nhận ra được. Tôi giảng Kinh không có bút ký, không có bản thảo. Tài liệu của cổ đức tôi có xem, tôi có dành một ít thời gian để xem thật kỹ. Họ có cung cấp cho tôi một số tài liệu tham khảo. Nhưng khi tôi giảng, hoàn toàn không dựa theo văn tự của họ để giảng. Nếu dựa theo chú giải của họ để giảng là không khế hợp căn cơ. Họ là người của thời đại đó, đứng trước số thính chúng và người xem thời đó. Xã hội hiện nay lòng người hoàn toàn khác so với trước đây. Cho nên chúng ta đọc tài liệu của cổ nhân để gợi mở trí tuệ của mình, chỉ có thể làm tham khảo. Chúng ta phải có năng lực quan sát căn cơ của đại chúng hiện nay. Sau đó mới có thể làm được việc ứng cơ thuyết pháp, thật sự có giúp ích, thật sự đem lại sự thọ dụng cho họ, hóa giải kiếp nạn, đạt đến hiện đại hòa thuận, ổn định, phồn vinh, người nào cũng có thể sống đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Đây là mục đích hướng đến của việc tu học Phật pháp hiện nay. Ở trong cửa Phật quả thật có cầu ắt ứng, cầu làm Phật cũng có thể thành tựu được, huống chi những cái khác? Làm Phật là khó nhất. Làm Phật còn có thể cầu được, thì tất cả những thứ vinh hoa phú quý của thế gian phía dưới chỉ là chuyện nhỏ, đâu có lý nào không đạt được? Chúng ta cần có niềm tin. Nếu bạn muốn có cầu ắt ứng, không có gì khác là tiêu nghiệp chướng. Lời giáo huấn này của Đại sư Chương Gia tôi luôn nhớ kỹ trong đời, y giáo phụng hành.

**“NHƯỢC NGỘ ẨM THỰC VÔ ĐỘ GIẢ, THUYẾT CƠ KHÁT YẾT BỆNH BÁO”.**

***(Nếu gặp kẻ ăn uống vô độ, thời Ngài dạy quả báo đói, khát, cổ họng đau đớn).***

Câu này dễ hiểu, là tham ăn. Xã hội hiện nay có rất nhiều bệnh lạ, trước đây chưa từng nghe nói bao giờ. Bệnh từ đâu mà ra vậy? Trong ngạn ngữ nói rất hay: *“Bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra”.* Khẩu nghiệp phía trước, đó là tai họa, tai họa đều sinh ra từ trong khẩu nghiệp. Bệnh tật đều từ ăn uống mà ra. Bệnh từ miệng vào. Tôi lần này ở Hồng Kông, có một vị đồng tu kể cho tôi nghe, cậu ấy nói đây là người thật việc thật, xảy ra tại Hồng Kông, đây là tin thời sự xã hội nên đại chúng đều biết. Mấy năm trước, có hai mẹ con nhà nọ thích ăn hải sản, mỗi ngày đều ra vịnh để mua hải sản tươi sống, chứ không phải tự mình bắt, là mua đồ sống về giết, tự nấu ăn. Đến cuối đời người mẹ này đã mắc một căn bệnh. Lúc phát bệnh bèn nói với mọi người: Nước rất lớn, chỗ nào cũng là bùn cát, bò lung tung trong phòng, giống như là bò lên bờ vậy, giống như hình ảnh của những con hải sản vậy. Về sau trên người bị lở loét hết, rồi chết đi. Sau khi chết đi, thì con gái bà cũng bị loại bệnh giống như vậy. Sau này cũng vô phương, cũng đi tìm cầu thần khẩn Phật khắp nơi, và gặp được một vị pháp sư. Pháp sư bèn nói với cô, đây là quả báo một đời sát sanh ăn hải sản của cô, hãy mau mau sám hối, dạy cô phóng sanh, dạy cô ăn chay. Người con gái này của bà lúc đó chịu làm theo, những vẫn không kịp nữa, vẫn phải chết. Bạn bè thân thích của cô nhìn thấy hình ảnh đó, thì vĩnh viễn ăn chay trường, không dám ăn những thức ăn mặn này nữa. Đây là người thật việc thật. Hình dạng lúc chết là giống như những loài thủy sản vậy. Quả báo rành rành hiện ra trước mắt cho bạn thấy. Tuy là tin thời sự xã hội, nhưng tôi thấy tiệm bán hải sản ở Hồng Kông người vẫn ngồi chật kín, thật sự là cang cường khó giáo hóa. Bồ-tát gặp phải những sự việc này, hiện nay cần phải quay nó thành phim ảnh, để chiếu khắp nơi. Trong tiệm hải sản nên treo thêm vài bức tranh về những quả báo này để cho họ nhìn thấy, quá đáng sợ!

Kiếp đao binh của thế gian từ đâu mà ra vậy? Là từ ăn thịt chúng sanh mà ra. Người hiện nay, mỗi người đều rất chú trọng đến sức khỏe cơ thể. Muốn cơ thể khỏe mạnh thì tốt nhất là ăn chay. Trong ăn chay tốt nhất là ăn rau sống. Tôi hiện nay ăn rau sống đã hơn hai tháng rồi. Cho nên mọi người nhìn thấy tôi rất gầy, người gầy xuống. Tôi bèn nói với họ sức khỏe không tốt là do giao tiếp quá nhiều, tốt nhất là bớt tiếp xúc với tôi. Nhưng trên thực tế đời sống hiện nay đang thay đổi. Lần đầu tiên tôi thay đổi là ăn chay trường. Vào lúc đó cơ thể gầy, khoảng gần hai - ba năm sau thì thể chất dần dần phục hồi trở lại. Hiện nay làm cuộc thay đổi lần thứ hai, ăn rau sống. Tôi hơn hai tháng nay không ăn cơm, hoàn toàn ăn rau sống. Sáng sớm ăn một chén cháo loãng, ăn hai cuộn rau sống, một chén canh. Hôm nay chúng ta có làm hay không? Nếu như có làm, hãy mang vài cuốn, chúng ta đem đến phòng ăn mời lão hòa thượng ăn nhé. Không có dầu, không có muối, hoàn toàn ăn rau sống. Tôi thường hay nghĩ bò, dê ăn cỏ, mà cơ thể khỏe mạnh như vậy, nó cũng không có ăn dầu, muối, càng nghĩ càng có đạo lý. Các bạn đồng tu giới thiệu cho tôi, sau khi tôi ăn được hai tháng nay, cảm thấy rất thoải mái, thật sự có lợi ích.

Chúng ta phải chú ý việc ăn uống, đặc biệt là việc ăn uống hiện nay. Hiện nay lòng người không tốt, những nơi khác tôi không biết, nhưng tình hình Đài Loan thì tôi biết. Heo ở Đài Loan sáu tháng là giết rồi, thức ăn nuôi heo đều là thuốc hóa học, giục cho heo mau lớn, nó lớn rất nhanh, sáu tháng là bị giết rồi. Cho nên ở trong thịt của nó đều có chứa độc tố, không bình thường. Nói thêm, trước đây gia súc đều là nuôi thả rong, khi chưa bị giết, thì đời sống của nó rất tự do, rất tự tại. Tâm trạng của nó rất thoải mái, rất vui vẻ. Hiện nay những loại súc sanh này, vừa sinh ra là bị nuôi ở trong lồng, cũng giống như là bị ngồi tù vậy, cả đời bị ở tù, đến cuối cùng bị giết thịt. Bạn nói thử nó có tâm trạng gì? Trong thịt của nó chứa đầy độc tố, thì người ăn vào sao không bị bệnh được? Bị những bệnh rất kỳ lạ. Hiện nay ăn chay cũng phiền phức. Rau cải có thuốc trừ sâu! Gạo nghe nói cũng có thuốc hóa học gì ở trong đó, gạo bạn thấy rất đẹp, nhưng có độc! Đúng như trong Kinh nói là ăn đắng uống độc, chúng ta ngày nay là sống loại đời sống này. Nhà nông chúng ta ở Đài Loan, bản thân họ ăn rau do tự mình trồng, phân biệt khác với rau bán ra. Họ nói rau bán không được ăn, vì có độc. Họ biết, độc thì bán cho người khác ăn. Gạo cũng là như vậy, gạo họ ăn là tự mình trồng ở đám ruộng khác, còn gạo bán là trồng ở đám khác bán cho người ta, đều tách biệt. Họ bán những thứ có độc này cho người khác, thì bản thân họ cũng không thể tránh khỏi phải bị gặp độc hại. Tâm bất thiện.

Chúng ta ngày nay cũng coi như là có duyên, nên gặp được các đồng tu giới thiệu, mới biết khí ozone có thể hóa giải được thuốc trừ sâu. Cho nên chúng tôi hiện nay ăn rau sống phải qua xử lý bằng khí ozone, đem những thứ có độc ở trong đó thảy đều phân giải hết. Cho nên sạch sẽ hơn nhiều so với những thực phẩm ở bên ngoài. Cái này cần nên ra sức phổ biến. Ta nên tìm công xưởng cơ khí chế tạo, hy vọng họ có thể sản xuất hàng loạt, chúng ta nghĩ cách để giúp họ truyền bá. Có cách ăn uống lành mạnh, tâm lý thanh tịnh, tâm lý từ bi, để thân tâm khỏe mạnh. Không có pháp nào không phải Phật pháp. Mọi pháp thảy đều là Phật pháp.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng tôi chỉ giảng đến chỗ này.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**Kinh Địa Tạng Bồ-tát Bổn Nguyện (tập 13)**

Người giảng: Pháp Sư Tịnh Không

Địa Điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Thời gian: Tháng 5, năm 1998.

Cẩn dịch: Viên Đạt cư sĩ

Giám định phiên dịch: Vọng Tây Cư Sĩ

Biên tập: Ban biên tập Tịnh Không Pháp Ngữ